

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/CT-UBND

*Phú Yên, ngày 20 tháng 8 năm 2014*

**CHỈ THỊ**  
**Về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020**

Thực hiện Chỉ thị 22/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, Chủ tịch UBND Tỉnh chỉ thị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, các đơn vị, tổ chức nhà nước tập trung xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2016-2020 với các nhiệm vụ, nội dung chủ yếu sau:

**I. NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020**

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đúng tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2015, các Nghị quyết của Đảng bộ, HĐND, UBND Tỉnh và dự báo tình hình của Tỉnh, cả nước và khu vực; từ đó xác định mục tiêu, định hướng phát triển của kế hoạch 5 năm 2016-2020. Những nội dung chủ yếu của báo cáo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 gồm:

**1. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015**

a) Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND các cấp về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015, trong đó làm rõ các kết quả đạt được so với mục tiêu, chỉ tiêu và các định hướng phát triển đề ra, các khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch.

b) Kết quả thực hiện chủ trương, chính sách lớn. Tập trung đánh giá kết quả thực hiện các đề án, quy hoạch nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành, lĩnh vực. Trong đó, phải có đánh giá trong nội bộ ngành, lĩnh vực, nhất là trong nông nghiệp, công nghiệp chế biến, xuất khẩu, dịch vụ... Trong mỗi lĩnh vực, cần nêu bật được các chủ trương định hướng, chương trình kế hoạch phát triển, những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân để rút kinh nghiệm cho giai đoạn tới.

c) Tình hình và kết quả thực hiện 3 đột phá lớn về xây dựng nông thôn mới; phát triển nguồn nhân lực và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng. Trong đó cần làm rõ những kết quả đạt được so với mục tiêu kế hoạch đề ra. Đặc biệt cần phân tích sâu các nguyên nhân khách quan và chủ quan của các hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện các đột phá trong các ngành, các cấp.

d) Tình hình và kết quả thực hiện các cân đối vĩ mô về tài chính, tiền tệ; cân đối thu chi ngân sách nhà nước; xuất nhập khẩu. Tình hình huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển và cơ cấu các nguồn vốn đầu tư.

đ) Những kết quả về phát triển và đổi mới giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước; bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, y tế, thông tin, văn hóa, thể dục thể thao, bảo vệ trẻ em, phát triển thanh niên, chăm sóc người có công và bình đẳng giới; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng,... quản lý tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

e) Đánh giá về thực hiện các nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; các kết quả về hợp tác và hội nhập vùng, cả nước và quốc tế.

g) Đánh giá về hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,...

## **2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020**

a) Mục tiêu tổng quát Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020:

Giữ vững ổn định vĩ mô trên địa bàn, bao gồm ổn định an ninh, trật tự, ổn định việc thực thi quản lý nhà nước theo pháp luật, đặc biệt là pháp luật trong đầu tư và thu hút đầu tư nhằm thu hút được các nguồn đầu tư trên địa bàn. Thực thi các chính sách phát triển sản xuất, an sinh xã hội, gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia, đẩy mạnh hội nhập và hợp tác trong vùng, cả nước và quốc tế, nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng theo hướng phát triển bền vững. Phấn đấu đến năm 2020, tạo được nền tảng vững chắc để sớm đưa Phú Yên trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

b. Định hướng phát triển và các nhiệm vụ chủ yếu:

- Phấn đấu tăng trưởng kinh tế (GRDP) nhanh, đến năm 2020 Phú Yên đuổi kịp và vượt mức bình quân cả nước.

- Thực hiện có hiệu quả Đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu các ngành, lĩnh vực, cơ cấu lao động theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tiếp tục thực hiện 3 đột phá nêu trong Kế hoạch 5 năm 2011-2015, có cập nhật các mục tiêu trong giai đoạn mới, gồm:

Một là, tiếp tục xây dựng hoàn thành kết cấu hạ tầng Khu kinh tế Nam Phú Yên. Tạo điều kiện hoàn thành các dự án lớn trên địa bàn tỉnh như Nhà máy lọc dầu, hầm đường bộ Đèo Cả, mở rộng và nâng cấp quốc lộ 1, xây dựng cảng Bãi Góc, nâng cấp các Quốc lộ 25, 29. Tiếp tục hoàn thiện tuyến đường ven biển, đường giao thông qua 4 huyện, thị xã, thành phố; nâng cấp cảng Vũng Rô, phát

triển hệ thống đô thị gắn với xây dựng kết cấu hạ tầng hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế; gắn phát triển đô thị với sắp xếp, bố trí lại dân cư.

Hai là, tạo bước chuyển biến đáng kể thực hiện mục tiêu phát triển hiệu quả và bền vững trong nông nghiệp và nông thôn, đưa khoa học kỹ thuật về nông thôn. Thúc đẩy hình thành và phát huy vai trò Khu nông nghiệp Công nghệ cao Phú Yên. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện mô hình nông thôn mới.

Ba là, tiếp tục đầu tư phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động từ lĩnh vực nông nghiệp sang công nghiệp - xây dựng và dịch vụ, giải quyết việc làm cho lao động nông nhân. Tập trung thực hiện mục tiêu phổ cập trung học phổ thông, tổ chức thực hiện tốt Đề án dạy nghề và Đề án đào tạo và thu hút trí thức về tỉnh. Hoàn thành việc kiên cố hóa trường, lớp học các cấp, đầu tư Trường Đại học Phú Yên và các cơ sở đào tạo, dạy nghề của tỉnh. Phối hợp, tạo điều kiện nâng cấp các cơ sở đào tạo của Trung ương trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các chính sách hỗ trợ ngư dân nâng cao năng lực đánh bắt, mở rộng ngư trường gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo, nâng cao hàm lượng khoa học, công nghệ trong đánh bắt, bảo quản, chế biến thủy sản.

- Tiếp tục đổi mới, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, nhất là khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, kinh tế hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ. Phát triển văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tập trung giảm nghèo bền vững. Thực hiện các chính sách lao động, việc làm gắn với phát triển thị trường lao động. Chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế.

- Tăng cường công tác thông tin truyền thông. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát triển thanh niên.

- Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

- Tăng cường kết hợp phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

## **II. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020**

### **1. Những yêu cầu trong tổ chức đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015**

a) Việc đánh giá Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 cần bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015, các Nghị quyết của Chính phủ, các Quyết định của UBND Tỉnh về kế hoạch hàng năm.

b) Việc tổ chức đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 phải huy động, phát huy được sự phối hợp của cả bộ máy tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các cơ quan nghiên cứu khoa học, các hiệp hội và cộng đồng dân cư.

c) Việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 phải bảo đảm tính khách quan, trung thực, sát đúng thực tiễn.

2. Những yêu cầu trong xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020

a) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 của Tỉnh phải xây dựng bám sát các Nghị quyết của Đảng bộ, HĐND và UBND Tỉnh.

b) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020 của các ngành, lĩnh vực và địa phương phải phù hợp với các quy hoạch phát triển; phù hợp với đặc điểm, trình độ phát triển của từng ngành, từng địa phương.

c) Các mục tiêu, định hướng và giải pháp trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 phải bảo đảm tính khả thi; sắp xếp thứ tự các mục tiêu ưu tiên.

d) Trong quá trình xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, các sở, ngành và địa phương cần tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, đoàn thể, các doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, các nhà tài trợ và các chuyên gia.

3. Kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm

Kinh phí xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để bảo đảm việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 có chất lượng.

### **III. PHÂN CÔNG VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Hướng dẫn các sở, ngành và địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 trong tháng 8 năm 2014.

b) Chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tính toán, xây dựng các phương án tăng trưởng kinh tế và các cân đối lớn giai đoạn 2016-2020.

c) Tổng hợp và xây dựng dự thảo báo cáo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 trình UBND Tỉnh trước ngày 30 tháng 10 năm 2014.